

Vu Lan xa xứ

Ngọc Hân

Những cơn mưa sụt sùi của tháng Bảy mùa Thu cứ đều giọt trên mái nhà từ chiều đến tối làm cho hàng cây bên vệ đường cúi đầu ủ rũ. Cơn mưa suorót suorót của tháng Bảy mưa Ngâu, như nước mắt tao ngộ trên nhịp cầu Ô Thước của hai tâm hồn ly biệt! Mà nào chỉ có Ngưu Lang Chức Nữ mới chọn mùa mưa sụt sùi này để gặp gỡ nhau! Những oan hồn phiêu bạt cũng đợi mùa tháng Bảy Vu Lan, khi các cửa địa ngục mở toang, để lần mò về chốn cũ, nơi mà bao ước nguyện ngày xưa chưa tròn, bao ân tình chưa chu tất, bao nghiệp duyên nơi trần thế hãy còn mờ mờ nhân ảnh.

*Đường bạch dương bóng chiều man mác,
Ngọn đờng lê lác đác mưa sa,
Lòng nào lòng chẳng thiết tha?
Cõi dương còn thế hưởng là cõi âm.
(Nguyễn Du, Văn tế thập loại)*

Cõi dương đã tang thương trong nỗi thống khổ triền miên của kiếp người thì cõi âm cũng thế lương, cô khổ, đọa đày. Người sống và kẻ chết đã “gặp” nhau qua các trai đàn chẩn tế hay các buổi siêu độ vong linh.

*Thương thay thập loại chúng sinh,
Phách đờn, hồn chiếc, lênh đênh quê người.
Hương khói đã không nơi nương tựa,
Phận mô cõi lán lửa đêm đêm;
Còn chi ai khá ai hèn,
Còn chi mà nói kẻ hiền người ngu!
Tiết đầu thu dựng Đàn giải thoát,
Nước tịnh bình rưới hạt dương chi.
Muôn nhờ Phật lực từ bi,
Giải oan cứu khổ hồn về Tây phương.
(Văn tế thập loại)*

Nguyễn Du, nhà đại thi hào dân tộc đã làm cho người xa xứ nhớ về quê hương mỗi khi nghe câu thơ Kiều trỗi lên đầu đó và trong cái khí vị văn chương của tiết tháng Bảy, người ta không thể nào không nhớ đến bài Văn Tế Thập Loại chúng sinh của ông. Tuy vậy, sinh hoạt truyền thống nhân gian trong tiết tháng Bảy, chủ yếu vẫn là mùa Báo Hiếu Vu Lan, mùa của những đóa hồng hiếu hạnh. Vu Lan trên xứ người - nơi vùng đất ở tận cùng phương Nam của địa cầu - không có mưa Thu sụt sùi lất phất, mà chỉ có những cơn gió lạnh cuối Đông. Vu Lan tại Úc trở về với những cơn gió rít dữ dội như gió hú từ đồi cao và trong cái lạnh se da, lạnh mặt người. Đó là lúc mà mọi người cùng nhớ về những

người thân yêu đã quá khuất, lòng ray rức bồi hồi, muốn làm điều gì đó để đền đáp công ơn sinh thành dưỡng dục cho cha mẹ hiện tiền hay đã khuất, nhất là Mẹ, vì như trong Kinh Đại Báo Phụ Mẫu Trọng Ân, Đức Phật đã dạy Ngài A Nan rằng:

*Đàn ông xương trắng nặng hoàng,
Đàn bà xương nhẹ đen thâm dễ nhìn.
Ngươi có biết có chi đen nhẹ?
Bởi đàn bà sanh đẻ mà ra
Sanh con ba máu huyết ra
Tám học, bốn máu sữa hòa nuôi con
Vì có ấy hao mòn thân thể
Xương đàn bà đen nhẹ hơn trai.*

Các bà mẹ là như thế đấy! Đặc biệt hơn nữa, có những bà mẹ Việt Nam trên những con thuyền tị nạn, lênh đênh trôi dạt giữa biển khơi thì làm gì có sữa nuôi con nhưng lòng mẹ bao giờ cũng là đại dương yêu thương không bờ bến, vì thế mà mẹ đã xẻ thịt da mình lấy máu nuôi con. Gần đây hơn, có những bà mẹ trong trận cuồng phong kinh hoàng Nargis ở Miến Điện hồi tháng Năm năm nay, đã chết trong tư thế quỳ khom người lại để che cho đứa con được vòng tay bà ôm trọn trong lòng và kỳ diệu thay, đứa bé đã sống sót trong khối gạch đá đổ nát của cơn bão Nargis!

*
* *

Lễ hội Vu-Lan-Bồn viết tắt là Vu-Lan có nguồn gốc từ *Kinh Phật thuyết Vu-Lan-Bồn* của Phật giáo đại thừa. Thuật ngữ Vu Lan Bồn là từ của Trung Hoa dịch âm chữ Phạn Ullambana. Ý nghĩa của chữ vu-lan-bồn được ngài Trí Húc dịch là "giải đảo huyền". Giải có ý nghĩa là cởi trói, giải thoát ai ra khỏi một cái ách nào đó. Đảo là ngược hay dốc đầu xuống đất, chân chông lên trời, nhằm ám chỉ cho hình thức nghiêm khắc và đau đớn tột độ của hình phạt. Huyền là "treo." Như vậy giải đảo huyền có nghĩa là "tháo bỏ các cực hình treo ngược", cởi trói ách đau khổ cùng cực của chúng sanh trong các đường dữ. Theo tinh thần của kinh Vu Lan, cái khổ nguy khốn nhất của chúng sanh là bị sanh vào cảnh giới quỷ đói. Do đó, tháo gỡ cái cực hình treo ngược là tháo gỡ cái ách bị đày đọa trong cảnh giới ngạ quỷ và địa ngục.

Phật thuyết Vu-lan-bồn Kinh kể về nguyên nhân và phương pháp báo hiếu của tôn giả Mục Kiền Liên đối với thân mẫu của ngài bị tái sanh trong cảnh giới ngạ quỷ, đói khát, tiêu tụy. Đại Mục Kiền Liên (Maha Moggallana) là một nhân vật lịch sử, sống cùng thời đức Thích Ca, Tôn giả là một vị giáo chủ có năm trăm đệ tử, sau đó quy y Phật, trở thành vị đệ tử "*thần thông đệ nhất*". Đức Phật đã khuyên tất cả những người con nên học theo gương hiếu hạnh của ngài Mục Kiền Liên để báo đáp công ơn sinh thành dưỡng dục của cha mẹ hiện tại và cha mẹ bảy đời quá khứ.

Các nước thuộc văn minh Ấn Độ và Phật giáo Nguyên Thủy như: Tích Lan, Miến Điện, Thái Lan, Campuchia, Lào, Indonesia... không có ngày lễ Vu Lan, mặc dầu có thờ cúng ông bà, báo hiếu.

Lên chùa vào ngày Vu Lan, chúng ta sẽ được cài lên áo những bông hồng đỏ hay trắng để mừng cho diễm phúc còn cha mẹ hay để chia sẻ, cảm thông với nỗi buồn đã mất mẹ cha. Với tôi thì cái cảm xúc tiếc nuối, thiếu vắng và xót xa khi cài trên áo cành hoa trắng cho Ba tôi vẫn có sức “công phá” mãnh liệt hơn niềm hạnh phúc dịu dàng khi mang đóa hồng cho Mẹ. Bao kỷ niệm thời thơ ấu sống bên mẹ cha như con nước cuộn cuộn chảy về làm cho ta bồi hồi thổn thức. Mỗi người trong chúng ta đều có những kỷ niệm riêng để nhớ đời về Mẹ, về Cha và riêng với tôi, cái ấn tượng vẫn hằn sâu trong tâm khảm về Ba tôi, đó là câu trả lời của ông khi tôi lo lắng hỏi: Ba nghỉ làm công chức rồi lấy gì nuôi gia đình? - Ba sẽ đi buôn bán với bạn bè, làm công chức bạc bèo lắm, tiền lãnh không bao nhiêu mà người ta nặng nhẹ đủ điều...

Tôi thật ngỡ ngàng khi biết được điều này và lúc ấy, tôi đã quay lưng để giấu những giọt nước mắt đang chảy xuống. Tôi thương Ba tôi quá khi nhìn thấy sự hy sinh, nhẫn nhục của cha mình để nuôi dưỡng chị em chúng tôi nên người. Lần thứ hai lòng tôi đau xót khi nhìn thấy Ba tôi cứ ngồi trầm ngâm, thỉnh thoảng lại thở dài. Ba tôi đang làm một bài toán để có một quyết định khó khăn khi mà sau ngày 30 tháng 4, phương tiện sinh nhai của gia đình đã bị tịch thu, bị “quốc doanh hóa” trong khi em tôi thì đang nằm bệnh viện Grall với căn bệnh ngặt nghèo. Đáp số của bài toán là Ba tôi quyết định bán hết tư trang còn lại trong nhà để trang trải y phí, tiếp tục chữa trị cho con mình dù biết rằng con mình không còn bao lâu nữa sẽ vĩnh viễn ra đi trong lúc tương lai của gia đình, của những người “sống” không biết sẽ ra sao trong hoàn cảnh thay chủ của đất nước. Nước mắt tôi một lần nữa lại chảy xuống trong đời trước tình thương trầm lắng nhưng cao ngất vừng vàng như Thái sơn của Ba tôi. Nguyên cầu cho Ba nương nhờ Phật lực để gặp lại hai em của tôi ở một cõi an lành nào đó...

Đối với Má tôi, cái hình ảnh ngồi mút xương của bà vĩnh viễn không phai mờ trong tâm khảm tôi. Gia đình đông con, cực nhọc, khó khăn đủ điều, Má tôi lúc nào cũng chỉ quanh quẩn xó bếp và sống chui rúc trong nhà, ít khi có dịp chuyện vãn hay giao tiếp với bên ngoài nên tâm hồn bà thật đơn giản, lời nói của bà thật mộc mạc. Khi cả nhà quây quần bên mâm cơm, lúc nào bà cũng bận rộn bưng dọn và gấp thức ăn vào chén cho mọi người, đến khi con cái đã ăn xong, lúc ấy bà mới ngồi vào bàn. Thấy bà gấp cá chia hết cho các con, tôi thắc mắc: ủa! chia hết rồi lấy gì Má ăn. Bà xua tay trả lời: Má không thích, ăn đĩa rau luộc này được rồi. Trí óc non nớt của tôi lúc ấy đã nghe và tin như vậy. Cơm nước xong, chị em chúng tôi lên nhà trên học bài. Lát sau trở xuống bếp để lấy nước uống, tôi nhìn thấy Má tôi đang ngồi mút lại từng mẩu xương cá mà chúng tôi vừa thải ra! Có thể như thế được chăng? Sao con cái như chúng tôi lại vô tâm đến thế? Sự hối hận làm tôi buồn lịm trong lòng... Má tôi đã nhịn ăn để nhường phần ngon cho chúng tôi no đủ và khôn lớn. Bao nhiêu năm, bao nhiêu tháng, bao nhiêu ngày rồi? Chắc chắn là cả đời bà đã hy sinh như thế, hy sinh cả cuộc đời bà nữa chứ không chỉ phần cơm áo. Ôi sự hy sinh của cha mẹ làm cho ngôn từ của thế gian bị giới hạn, chúng ta là những nhánh sông con mà Mẹ là biển lớn đưa nước chảy vào làm đầy lòng sông. Bởi vậy trong Kinh Đại Báo Phụ Mẫu Trọng Ân, Đức Phật đã bảo đại chúng rằng:

“Vi lại có người, trải trăm ngàn kiếp, vì cứu mẹ cha, trải trăm ngàn kiếp, nuốt viên sắt nóng, cháy xém cả mình, như thế cũng là, chưa trả được ân, kể trong muôn một.”

Cũng theo lời Phật dạy: chăm sóc, phụng dưỡng mẹ cha về vật chất để đền đáp thâm ân của hai đấng sinh thành vẫn chưa đủ mà con cái còn phải cùng cha mẹ tu tập để từ bỏ mọi ác hạnh, sống trong chánh pháp, an trú trong hạnh bố thí (*theo Tăng Chi Bộ Kinh*) để tiến đến mục đích tối hậu là giải thoát khỏi mọi khổ đau của sinh tử luân hồi. Chính khi phụng dưỡng, nuôi nấng cha mẹ, người con sẽ được hưởng những công đức, quả lành, do lòng hiếu thảo đem lại như trong Tương Ứng Bộ, Đức Phật đã dạy cư sĩ Mataposaka:

*" Người nào theo chánh pháp,
Nuôi dưỡng mẹ và cha.
Và tạo nhiều công hạnh,
đối với cha và mẹ.
Nhờ vậy, bậc Hiền thánh,
Trong đời này tán thán,
Sau khi chết được sanh
Hưởng an lạc chư Thiên"*

*
* *
*

Chuông chùa tháng Bảy đã ngân vang, hãy cùng nhớ lại kỷ niệm ngày nào bên cha mẹ để thương cha, thương mẹ nhiều hơn vì có người trong chúng ta đang ở vào cảnh: Ba (hay Má) đâu còn nữa để về! Chúng ta hãy nhân ngày Rằm Tháng Bảy của mùa Vu Lan báo hiếu cũng là ngày Tự Tứ thêm tuổi đạo của chư Tăng Ni, với tự lực chân thành của chúng ta và với tha lực nương nhờ đạo lực thanh tịnh của chư Tăng Ni sau ba tháng an cư kiết hạ, để nguyện cầu cho cha mẹ hiện đời được an lành, hạnh phúc trong chánh pháp, tổ tiên quyển thuộc đã khuất được siêu thăng Tịnh độ. Vu Lan cũng là dịp để những người con Phật tỏ lòng thương yêu rộng lớn và nguyện cầu giải thoát đến tất cả chúng sinh còn đang đau khổ đau đày trong cảnh địa ngục nga quý. Trong khói hương trầm tỏa bay trước trai đàn chẩn tế, xin mượn các câu thơ của thi hào Nguyễn Du thay cho lời cầu nguyện của chúng ta nhân mùa Vu Lan này:

*Kiếp phù sinh như bào như ảnh,
Có chữ rằng: vạn cảnh giai không;
Ai ơi lấy Phật làm lòng,
Tự nhiên siêu thoát khỏi trong luân hồi.*

*..... Phật hữu tình từ bi phổ độ,
Chớ ngại rằng có có không không;
Nam mô Phật, Nam mô Pháp, Nam mô Tăng,
Nam mô nhất thiết siêu thăng thượng đài.*

(Văn tế thập loại chúng sinh)